

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN HUY LIỆU

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở
và trường trung học phổ thông Năm học 2022 - 2023**

T T	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm / Kết quả rèn luyện (k6)	1580	367	296	466	451
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)		88.5	84.6	80.2	90.5
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)		9.8	12.8	16.6	8.5
3	Trung bình / Đạt (k6) (tỷ lệ so với tổng số)		1.5	2.6	3.0	0.1
4	Yếu / CD (k6) (tỷ lệ so với tổng số)		0	0	0.2	0
II	Số học sinh chia theo học lực / Kết quả học tập (k6)	1580	367	296	466	451
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)		49.05%	50.68%	45.92%	55.43%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)		29.97%	32.09%	34.55%	33.48%
3	Trung bình / Đ (K6) (tỷ lệ so với tổng số)		17.17%	14.86%	16.95%	11.09%
4	Yếu / CD (K6) (tỷ lệ so với tổng số)		3.81%	2.36%	2.58%	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)		0.6%	0.0%	0.4%	0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	1580	367	296	466	451
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)		98.91%	99.32%	99.79%	100%
A	Học sinh giỏi / HSXS (tỷ lệ so với tổng số)		18.53%	21.28%	45.49%	55.43%
B	Học sinh tiên tiến / HS Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)		29.43%	29.05%	32.62%	33.48%
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)		3.81%	2.36%	2.58%	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)		1.1%	0.7%	0.2%	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)		0.82% 1.63%	1.35% 3.04%	0.43% 2.58%	0.44% 3.10%
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)		0	0	0	0
6	Bỏ học (tỷ lệ so với tổng số)		0.27%	0.34%	1.07%	0.445
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi					
1	Cấp Quận					14

2	Cấp Thành phố		0	0	0	11
3	Cấp Quốc gia					
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	451				451
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	451				451
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)					53,2%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)					37,2%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)					9,6%
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng công lập (tỷ lệ so với tổng số)					
VIII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng ngoài công lập (tỷ lệ so với tổng số)					
IX	Số học sinh nữ/tổng số học sinh	778/1580	167/367	159/296	219/466	223/451
X	Số học sinh dân tộc thiểu số	31	04	10	04	13

Phú Nhuận, ngày 15 tháng 06 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Anh Tuấn